

ĐỀ THI CUỐI HỌC KÌ I – Đề số 1**Môn: Tiếng Việt - Lớp 3****Bộ sách Chân trời sáng tạo****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Mục tiêu**

- Ôn tập lý thuyết học kì I của chương trình sách giáo khoa Tiếng Việt 3 – Chân trời sáng tạo.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Tiếng Việt.

A. Kiểm tra đọc**I. Đọc thành tiếng**

GV cho học sinh đọc một đoạn trong các bài tập đọc và trả lời một số câu hỏi về nội dung đoạn vừa đọc theo quy định.

II. Đọc thầm văn bản sau:**Cứu hộ trên biển**

Đêm đó, gió thổi dữ dội, bầu trời tối đen như mực. Con bão với sức gió rất mạnh đã lật úp một chiếc tàu đánh cá ngoài khơi. Trước khi tàu bị chìm, các thủy thủ đã kịp phát tín hiệu cấp cứu. Nhận được tin khẩn, đội trưởng đội tàu cứu hộ đã nhanh chóng rung chuông báo động, tất cả mọi người dân vội tập trung tại bãi cát.

Một giờ sau, tàu cứu hộ lơ mờ xuất hiện trong màn sương mù. Người dân trong làng vui mừng chạy ra chào đón. Tàu cứu hộ đã cứu được gần như tất cả mọi người gặp nạn nhưng có một vài người tình nguyện ở lại trên biển vì con tàu đã quá tải. Nếu chở thêm họ, có thể tàu sẽ bị chìm. Thuyền trưởng cuống cuống kêu gọi một đội tình nguyện khác đến ứng cứu những người bị bỏ lại ở biển. Cậu bé Han mười bốn tuổi có anh trai còn đang trên biển bước tới tình nguyện tham gia. Mẹ cậu vội níu tay cậu, nói với giọng van xin rằng cha cậu đã chết trong một vụ đắm tàu cách đây mười năm, anh trai cậu còn chưa biết sống chết ra sao và cậu là tất cả những gì còn lại của bà. Nhưng Han vẫn quyết tâm ra đi vì anh cậu đang đối mặt với nguy hiểm, chỉ chờ người ứng cứu. Hơn một giờ sau cậu sung sướng báo tin cho mẹ đã tìm thấy mọi người trong đó có cả anh trai cậu.

Theo Internet

Khoanh vào chữ cái trước ý trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu:**Câu 1. Chiếc tàu đánh cá gặp phải chuyện gì?**

- A. Bị va vào đá ngầm.
- B. Bị thùng đá.
- C. Bị bão đánh lật úp.

D. Bị mắc kẹt trên một hòn đảo.

Câu 2. Tàu cứu hộ đã cứu được những ai?

A. Tất cả mọi người gặp nạn.

B. Tất cả phụ nữ gặp nạn.

C. Tất cả trẻ em và phụ nữ gặp nạn.

D. Gần như tất cả mọi người gặp nạn, còn một vài người tình nguyện ở lại trên biển vì tàu đã quá tải.

Câu 3. Vì sao cậu bé Han lại tình nguyện tham gia đội cứu hộ?

A. Vì cậu thích mạo hiểm.

B. Vì ở đó có anh trai cậu.

C. Vì cậu muốn khẳng định bản thân mình.

D. Vì tất cả mọi người tình nguyện ở lại trên biển trong đó có cả anh trai cậu đang gặp nguy hiểm.

Câu 4. Mẹ cậu bé Han đã có phản ứng gì khi Han quyết định tham gia đội tình nguyện cứu hộ?

A. Không muốn cho Han đi vì sợ Han gặp nguy hiểm.

B. Ủng hộ việc Han tham gia đội tình nguyện cứu hộ.

C. Tùy Han quyết định.

D. Muốn thay Han vào đội tình nguyện

Câu 5. Cậu bé Han trong câu chuyện là người như thế nào?

.....

.....

Câu 6. Viết tiếp để tạo thành câu có hình ảnh so sánh:

a. Con thuyền

b. Bầu trời tối đen như

c. Hạt mưa bé nhỏ

d. Tiếng ve râm ran

Câu 7. Điền dấu câu thích hợp vào mỗi ô trống dưới đây:

Bố đi công tác xa thỉnh thoảng mới về, nhưng cứ đến mùa dâu chín, bà lại ngâm cho bố một hũ rượu

Nghe nói rượu dâu uống mạnh gân cốt Có lần Tuấn hỏi bà “Bà ơi, bà chăm mấy gốc

dâu để làm gì Bà có ăn quả dâu?” Bà cười “Bà không ăn quả. Bà chỉ dùng lá thôi.” Tuấn vẫn

chưa hết ngạc nhiên: “Sao lại chỉ dùng lá ạ ” Bà nội nhìn Tuấn bằng con mắt rất hiền: “Để nuôi tằm,

cháu à Tằm nó ăn lá rồi nó sẽ nhả ra tơ.”

Câu 8: Đặt câu nêu hoạt động nói về việc cậu bé Han trong câu chuyện đã làm khi nghe tin anh gặp nạn.

.....

.....

B. Kiểm tra viết

I. Chính tả: Nghe viết

Nắng trưa

Nắng cứ như từng dòng lửa xối xuống mặt đất. Buổi trưa ngồi trong nhà nhìn ra sân thấy rõ những sợi không khí nhỏ bé, mỏng manh, nhẹ tênh, vòng vèo lượn từ mặt đất bốc lên, bốc lên mãi. Tiếng gì xa vắng thế? Tiếng võng kẽo kẹt kêu buồn buồn từ nhà ai vọng lại. Thình thoảng câu hát ru em cất lên từng tiếng ạ ời.

II. Tập làm văn

Đề bài: Viết đoạn văn tả một đồ vật mà em yêu thích.

----- Hết -----



HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAHAY.COM

1. C	2. D	3. D	4. A
------	------	------	------

A. Kiểm tra đọc**I. Đọc thành tiếng****II. Đọc thầm văn bản sau:****Câu 1. Chiếc tàu đánh cá gặp phải chuyện gì?**

- A. Bị va vào đá ngầm.
- B. Bị thùng đáy.
- C. Bị bão đánh lật úp.
- D. Bị mắc kẹt trên một hòn đảo.

Phương pháp giải:

Căn cứ nội dung bài đọc hiểu, đọc và tìm ý.

Lời giải chi tiết:

Chiếc tàu đánh cá bị bão đánh lật úp.

Đáp án C.**Câu 2. Tàu cứu hộ đã cứu được những ai?**

- A. Tất cả mọi người gặp nạn.
- B. Tất cả phụ nữ gặp nạn.
- C. Tất cả trẻ em và phụ nữ gặp nạn.
- D. Gần như tất cả mọi người gặp nạn, còn một vài người tình nguyện ở lại trên biển vì tàu đã quá tải.

Phương pháp giải:

Căn cứ nội dung bài đọc hiểu, đọc và tìm ý.

Lời giải chi tiết:

Tàu cứu hộ đã cứu được gần như tất cả mọi người gặp nạn, còn một vài người tình nguyện ở lại trên biển vì tàu đã quá tải.

Đáp án D.**Câu 3. Vì sao cậu bé Han lại tình nguyện tham gia đội cứu hộ?**

- A. Vì cậu thích mạo hiểm.
- B. Vì ở đó có anh trai cậu.
- C. Vì cậu muốn khẳng định bản thân mình.
- D. Vì tất cả mọi người tình nguyện ở lại trên biển trong đó có cả anh trai cậu đang gặp nguy hiểm.

Phương pháp giải:

Căn cứ bài đọc hiểu, đọc và tìm ý.

Lời giải chi tiết:

Cậu bé Han lại tình nguyện tham gia đội cứu hộ vì tất cả mọi người tình nguyện ở lại trên biển trong đó có cả anh trai cậu đang gặp nguy hiểm.

Đáp án D.

Câu 4. Mẹ cậu bé Han đã có phản ứng gì khi Han quyết định tham gia đội tình nguyện cứu hộ?

- A. Không muốn cho Han đi vì sợ Han gặp nguy hiểm.
- B. Ủng hộ việc Han tham gia đội tình nguyện cứu hộ.
- C. Tùy Han quyết định.
- D. Muốn thay Han vào đội tình nguyện

Phương pháp giải:

Căn cứ bài đọc hiểu, đọc và tìm ý.

Lời giải chi tiết:

Mẹ cậu bé Han đã không muốn cho Han đi vì sợ Han gặp nguy hiểm khi cậu quyết định tham gia đội tình nguyện cứu hộ.

Đáp án A.

Câu 5. Cậu bé Han trong câu chuyện là người như thế nào?

Phương pháp giải:

Căn cứ bài đọc hiểu, đọc và trả lời

Lời giải chi tiết:

Cậu bé Han là người dũng cảm, biết quan tâm đến người khác.

Câu 6. Viết tiếp để tạo thành câu có hình ảnh so sánh:

- a. Con thuyền
- b. Bầu trời tối đen như
- c. Hạt mưa bé nhỏ
- d. Tiếng ve râm ran

Phương pháp giải:

Căn cứ nội dung bài Biện pháp so sánh.

Lời giải chi tiết:

- a. Con thuyền cong con như vàng trắng lưỡi liềm.
- b. Bầu trời tối đen như mực.
- c. Hạt mưa bé nhỏ như những viên đá rơi lộp độp trên hiên nhà.
- d. Tiếng ve râm ran như dàn đồng ca chào đón mùa hè.

Câu 7. Điền dấu câu thích hợp vào mỗi ô trống dưới đây:

Bố đi công tác xa thỉnh thoảng mới về, nhưng cứ đến mùa dâu chín, bà lại ngâm cho bố một hũ rượu Nghe nói rượu dâu uống mạnh gân cốt Có lần Tuấn hỏi bà “Bà ơi, bà chăm mấy gốc dâu để làm gì Bà có ăn quả dâu?” Bà cười “Bà không ăn quả. Bà chỉ dùng lá thôi.” Tuấn vẫn

chưa hết ngạc nhiên: “Sao lại chỉ dùng lá ạ” Bà nội nhìn Tuấn bằng con mắt rất hiền: “Để nuôi tằm, cháu à Tằm nó ăn lá rồi nó sẽ nhả ra tơ.”

Phương pháp giải:

Căn cứ nội dung bài Các dấu kết thúc câu .

Lời giải chi tiết:

Bố đi công tác xa , thỉnh thoảng mới về, nhưng cứ đến mùa dâu chín, bà lại ngâm cho bố một hũ rượu . Nghe nói rượu dâu uống mạnh gân cốt . Có lần Tuấn hỏi bà: “Bà ơi, bà chăm mấy gốc dâu để làm gì ? Bà có ăn quả dâu?” Bà cười : “Bà không ăn quả. Bà chỉ dùng lá thôi.” Tuấn vẫn chưa hết ngạc nhiên: “Sao lại chỉ dùng lá ạ?” Bà nội nhìn Tuấn bằng con mắt rất hiền: “Để nuôi tằm, cháu à . Tằm nó ăn lá rồi nó sẽ nhả ra tơ.”

Câu 8: Đặt câu nêu hoạt động nói về việc cậu bé Han trong câu chuyện đã làm khi nghe tin anh gặp nạn.

Phương pháp giải:

Căn cứ nội dung bài Câu nêu hoạt động .

Lời giải chi tiết:

Cậu bé Han đã xung phong vào đội tình nguyện khi nghe tin anh gặp nạn.

B. Kiểm tra viết

I. Chính tả

HS viết khoảng 65 chữ

- Viết đúng kiểu chữ, cỡ chữ
- Đúng tốc độ, đúng chính tả
- Trình bày sạch đẹp

II. Tập làm văn

Phương pháp giải:

Phân tích, tổng hợp.

Lời giải chi tiết:

Gợi ý:

- Tên đồ vật: bàn học, cặp sách, tủ lạnh...
- Đặc điểm của các bộ phận: hình dáng, kích thước, màu sắc...
- Công dụng của đồ vật: ví như như tủ lạnh để bảo quản thức ăn...
- Suy nghĩ của em về đồ vật: đồ vật hữu ích, cần thiết trong cuộc sống; Giữ gìn đồ vật cẩn thận.

Bài tham khảo 1:

Người bạn đồng hành với em từ đầu năm đến bây giờ chính là bạn bút chì. Bút chì có thân tròn và nhỏ chỉ bằng ngón tay út. Có chiều dài khoảng hai mươi xăng ti mét. Nó có nhiều màu sắc từ đỏ, vàng, cam, xanh... Có những chiếc bút chì được in sọc kẻ trắng, có những chiếc được in họa tiết hoạt hình rất đẹp. Cuối bút một cục tẩy màu trắng ngắn khoảng một xăng ti mét được gắn cố định bằng một vòng nhôm mỏng. Ruột bút được làm bằng chì đen, khi đầu chì mòn thì em lấy đầu gọt để viết dễ dàng hơn. Bút chì là vật dụng

vô cùng hữu ích và thân thuộc. Với cây bút chì ấy, em đã vẽ rất đẹp những hình vẽ của bài toán, những bức tranh em yêu thích. Em giữ gìn, nâng niu cây bút như một vật quý.

Bài tham khảo 2:

Sinh nhật tròn sáu tuổi, em được mẹ tặng một chiếc xe đạp. Chiếc xe đạp có kích thước phù hợp với em. Nó có màu hồng rất đẹp. Trên thân xe có in hình những nàng công chúa đang khiêu vũ. Ở phía trước xe có một chiếc giỏ nhỏ để đựng đồ dùng khi cần thiết. Xe được lắp thêm hai bánh phụ ở sau để giúp em giữ thăng bằng khi đạp xe. Đây là món quà mà em vô cùng yêu thích. Vì vậy em sẽ cố gắng giữ gìn nó cẩn thận.

Bài tham khảo 3:

Cuối năm học, em đạt được kết quả cao. Mẹ đã mua cho em một chú gấu bông. Em đã đặt tên cho chú là Tin. Chú có thân hình nhỏ nhắn. Bộ lông màu nâu rất mềm mại. Chiếc đầu tròn như quả bưởi. Đôi tai màu trắng tinh. Cái mũi, đôi mắt được làm bằng nhựa. Cái miệng nhỏ được may bằng chỉ đỏ. Ở cổ Tin có đeo một chiếc chuông màu vàng. Tay và chân của chú gấu cũng rất nhỏ. Cuối tuần, em lại chơi với Tin. Em còn nhờ mẹ may quần áo cho nó nữa. Em rất yêu quý chú gấu bông của mình.